CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD4 (UPCOM: HU4)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	11,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	1.9%	**-20.1%**	**5.4%**

ROE (2025): 12.8% | +/- YoY ▲ 5.8%

DT thuần (Q4/25): 9.93 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 246 ▼ 96.1% | YoY ▲ 26.9 ▲ 158%

DT thuần (2025): 491 tỷ VNĐ | YoY ▲ 335 ▲ 215%

LN gộp (Q4/25): 4.52 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 82.4 ▼ 94.8% | YoY ▼ 13.5 ▼ 74.9%

LN gộp (2025): 175 tỷ VNĐ | YoY ▲ 89.1 ▲ 104%

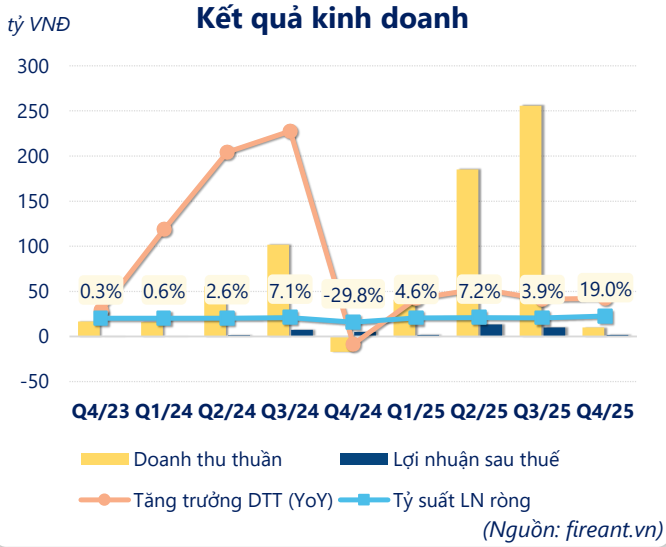
LN thuần (Q4/25): 2.21 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 10.2 ▼ 82.2% | YoY ▼ 3.91 ▼ 63.9%

LN thuần (2025): 34.9 tỷ VNĐ | YoY ▲ 15.7 ▲ 81.7%

LN sau thuế (Q4/25): 1.89 tỷ VNĐ | QoQ ▼ 8.21 ▼ 81.3% | YoY ▼ 3.20 ▼ 62.9%

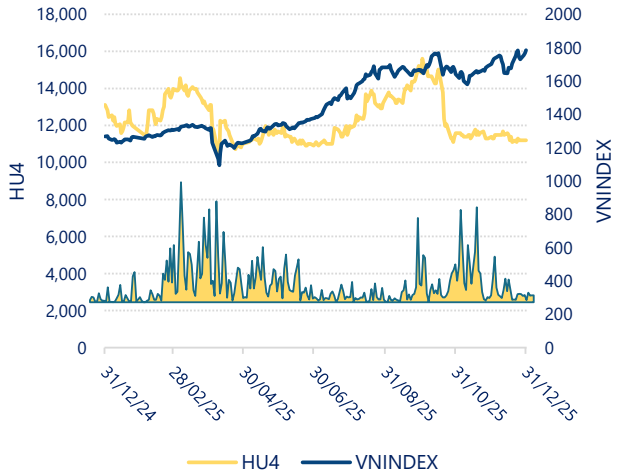
LN sau thuế (2025): 27.1 tỷ VNĐ | YoY ▲ 13.2 ▲ 95.6%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

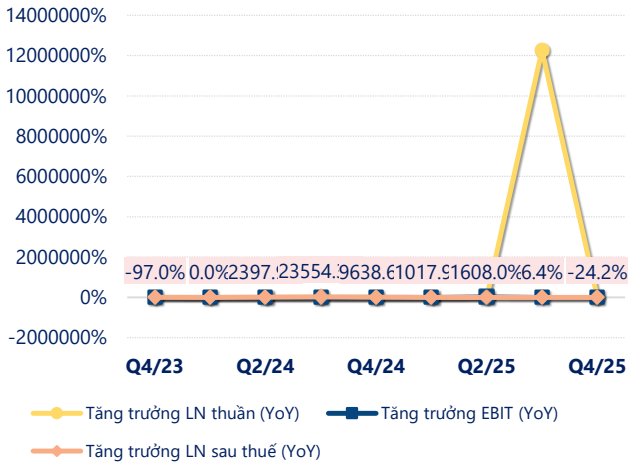


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD4 (UPCOM: HU4)

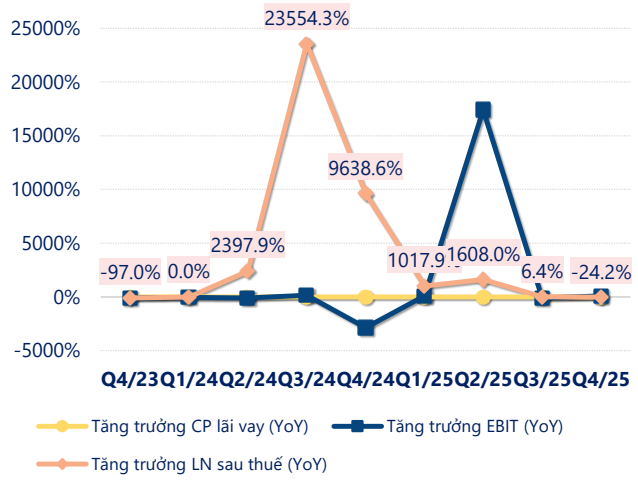
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



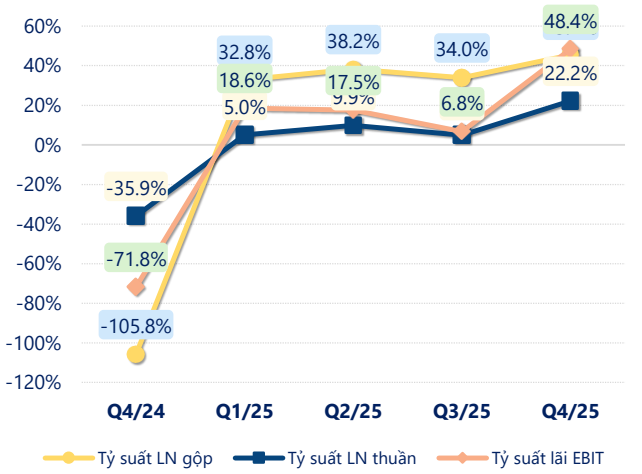
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



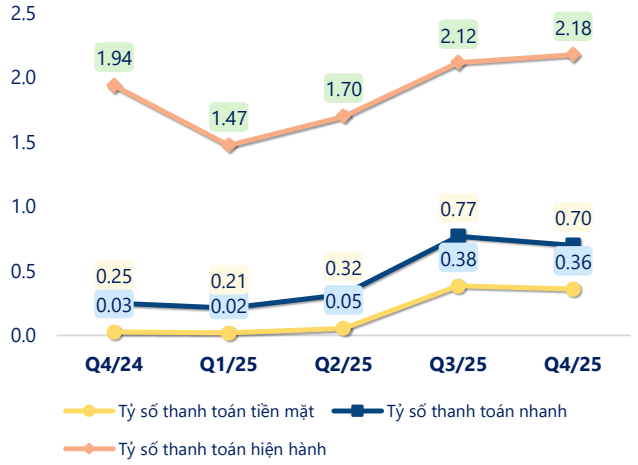
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



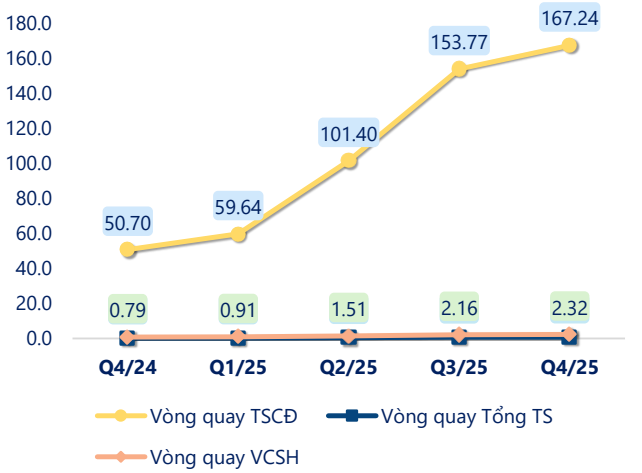
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



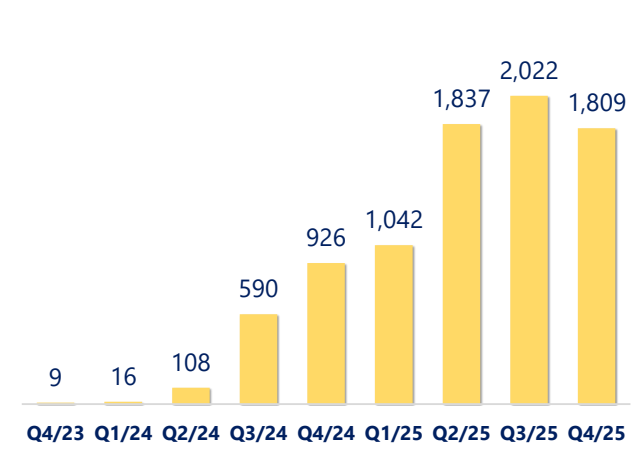
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

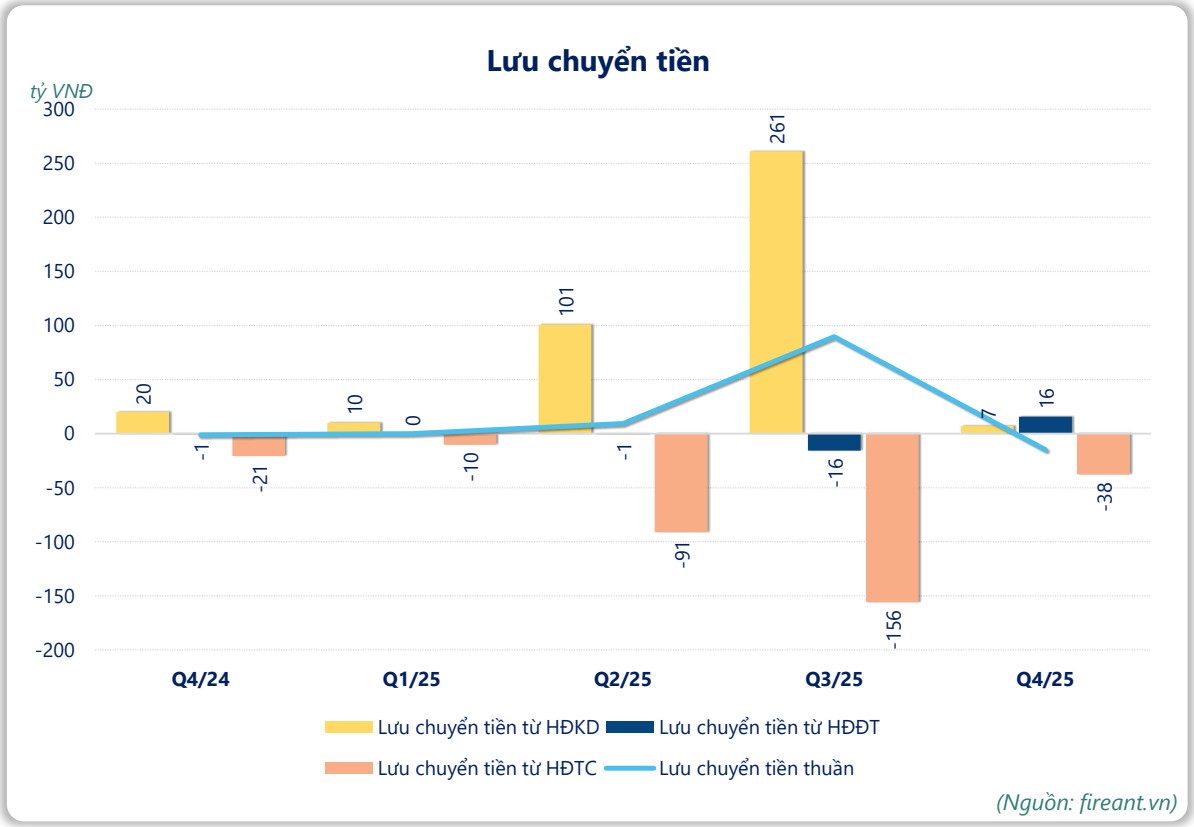


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD4 (UPCOM: HU4)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**9.93**	**-17.0**	**158%**	**491**	**156**	**215%**
Giá vốn hàng bán	5.42	-35.1	115%	316	70.1	350%
Lợi nhuận gộp	4.52	18.0	-74.9%	175	85.9	104%
Doanh thu HĐTC	0.29	0.00		0.32	0.01	2662%
Chi phí TC	1.92	5.82	-67.1%	42.3	24.7	70.9%
Chi phí lãi vay	1.92	5.82	-67.1%	26.2	24.7	6.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	-3.20	-1.87	-71.1%	40.1	12.4	222%
Chi phí QLDN	**3.88**	**7.96**	**-51.2%**	**58.6**	**29.5**	**98.5%**
LN thuần từ HĐKD	2.21	6.12	-63.9%	34.9	19.2	81.7%
Lợi nhuận khác	**0.69**	**0.29**	**138%**	**0.98**	**-1.42**	**169%**
LN trước thuế	2.90	6.42	-54.9%	35.8	17.8	102%
Lợi nhuận sau thuế	**1.89**	**5.09**	**-62.9%**	**27.1**	**13.9**	**95.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.89**	**5.09**	**-62.9%**	**27.1**	**13.9**	**95.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)